

# BÀI VIẾT SỐ 1

(Chọn một trong sáu kiểu văn bản)

(1 tiết)

## I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

- Biết vận dụng kiến thức về các kiểu văn bản, phương thức biểu đạt và kỹ năng tạo lập văn bản đã học ở THCS để viết bài văn.
- Biết huy động các kiến thức văn học và những hiểu biết về đời sống xã hội vào bài viết.

## II – NHỮNG ĐIỂM CẦN LUU Ý

**1.** Đây là bài kiểm tra đầu năm. Sau bài *Phân loại văn bản theo phương thức biểu đạt*, *Bài viết số 1* này nhằm kiểm tra kỹ năng thực hành viết của HS về các kiểu văn bản và phương thức biểu đạt đã học ở THCS. Chính vì thế, SGK nêu sáu đề tiêu biểu cho sáu kiểu văn bản : *miêu tả, tự sự, biểu cảm, điều hành, thuyết minh, lập luận*.

**2.** Do yêu cầu tích hợp, nên các đề văn bám sát phần Đọc văn đã và đang học trong SGK *Ngữ văn 10 Nâng cao*, tập một. Đó là Đề 1, Đề 2 liên quan đến sử thi *Đăm Săn*. Đề 3 yêu cầu phát biểu cảm nghĩ về một hình tượng nhân vật trong tác phẩm văn học. Đề 4 gắn với bài *Khái quát văn học dân gian Việt Nam*. Riêng Đề 5 là đề nghị luận bàn về ý nghĩa của một câu ngạn ngữ Hi Lạp : "Học vấn có những chùm rẽ đắng cay nhưng hoa quả lại ngọt ngào". Đề 6 yêu cầu HS biết nhận ra tình huống cần viết loại văn bản báo cáo và thực hành viết loại văn bản đó. Đề 5 và Đề 6 tuy không sử dụng nhiều đến kiến thức phần Đọc văn đang học, nhưng cũng là những vấn đề rất gần gũi với HS.

**3.** Do yêu cầu luyện tập, SGK nêu sáu đề văn cốt là để HS phân tích, nhận diện và củng cố cho bài ôn tập vừa học. Khi tiến hành kiểm tra, GV hoàn toàn có thể tự ra đề khác miễn là đáp ứng được hai yêu cầu :

- Thứ nhất, phù hợp với một trong sáu kiểu văn bản đã ôn tập.
- Thứ hai, gắn với các tác phẩm đang học ở phần Đọc văn, hoặc một vấn đề nào đó gần gũi với cuộc sống học đường.

Trong trường hợp GV không tự ra đề thì có thể lựa chọn một trong sáu đề mà SGK nêu lên.

**4.** Do thời gian viết bài ngắn (1 tiết), cần xác định yêu cầu cho bài viết một cách phù hợp (về nội dung, về độ dài,...), không yêu cầu quá cao, chú ý đánh giá các yêu cầu về *kiểu văn bản, phương thức biểu đạt và tính tích hợp* của bài viết.

### III – GỢI Ý VỀ CÁCH LÀM CÁC ĐỀ VĂN

**Đề 1.** Hãy tưởng tượng mình là Đăm Săn để kể lại trận đánh Mtao Mxây.

*Gợi ý :* Trong phần Đọc văn, HS đã học đoạn trích *Chiến thắng Mtao Mxây*. Đó là đoạn trích kể về trận chiến đấu quyết liệt giữa Đăm Săn và Mtao Mxây. Cuối cùng Đăm Săn đã chiến thắng. Khi viết bài văn này, người viết đóng vai Đăm Săn để kể lại. Người kể phải xung ngôi thứ nhất (tôi). Khác với đoạn trích, câu chuyện được kể bằng ngôi thứ ba. Nội dung bài viết bám sát vào đoạn trích để kể lại các sự việc chính của cuộc chiến đấu đó. Phương thức biểu đạt chính ở đây là *tự sự*.

**Đề 2.** Viết bài văn tả quang cảnh nhà tù trưởng Đăm Săn sau khi chiến thắng Mtao Mxây.

*Gợi ý :* Cũng như Đề 1, đề văn này gắn với tác phẩm sử thi *Đăm Săn*. Người viết phải bám sát vào phần cuối đoạn trích *Chiến thắng Mtao Mxây* để miêu tả lại quang cảnh nhà Đăm Săn. Phương thức biểu đạt chính trong bài viết này là *miêu tả*. Người viết đóng vai người kể chuyện hoặc một nhân vật trong đoạn trích để miêu tả.

**Đề 3.** Cảm nghĩ về vẻ đẹp của nhân vật văn học mà anh (chị) yêu thích.

*Gợi ý :* Đây là đề văn biểu cảm, cụ thể là phát biểu cảm nghĩ về một hình tượng nhân vật trong tác phẩm văn học. HS đã học nhiều tác phẩm văn học ở THCS. Việc lựa chọn nhân vật nào là tùy thuộc HS, miễn sao bài viết chỉ ra được vẻ đẹp của nhân vật, từ đó phát biểu cảm nghĩ của mình.

**Đề 4.** Viết bài thuyết minh về bộ phận văn học dân gian Việt Nam với đoàn học sinh nước ngoài đến thăm trường.

*Gợi ý :* Để viết bài văn thuyết minh này, HS cần chú ý ôn lại văn thuyết minh. Cụ thể ở đây là thuyết minh, giới thiệu khái quát về bộ phận văn học dân gian

Việt Nam. HS căn cứ vào bài *Khái quát văn học dân gian Việt Nam* vừa học để giới thiệu cho đoàn HS nước ngoài một số nét cơ bản sau đây :

1. Thế nào là văn học dân gian ?
2. Văn học dân gian Việt Nam có những thể loại chính nào ?
3. Văn học dân gian Việt Nam có những đặc trưng nổi bật nào ?
4. Vai trò, ý nghĩa của bộ phận văn học dân gian Việt Nam đối với văn học viết và đời sống tinh thần của dân tộc.

**Đề 5.** Anh (chị) hãy giải thích và làm sáng tỏ ý nghĩa của câu ngạn ngữ Hi Lạp : "Học vấn có những chùm rẽ đắng cay nhưng hoa quả lại ngọt ngào".

*Gợi ý* : Với đề nghị luận này, HS cần giải thích được một số ý sau đây :

1. *Học vấn là gì ? Chùm rẽ đắng cay và hoa quả ngọt ngào* là tượng trưng cho những gì ? Chúng có mối quan hệ với nhau như thế nào ?
2. Tại sao "*Học vấn có những chùm rẽ đắng cay nhưng hoa quả lại ngọt ngào*" ?
3. Làm sáng tỏ điều đó bằng việc phân tích một số ví dụ lấy từ các tấm gương học tập, phấn đấu và rèn luyện gian khổ để có được những vinh quang cao quý,...

**Đề 6.** Sau hai tuần đầu năm học, nhà trường muốn biết về tình hình của lớp. Anh (chị) hãy thay mặt lớp viết một văn bản để thực hiện yêu cầu đó.

*Gợi ý* : Trong trường hợp này, phải viết một văn bản báo cáo. Loại văn bản này, HS đã được học tập và rèn luyện ở SGK *Ngữ văn 7*. Qua bài viết, ôn lại cho HS cách viết một văn bản báo cáo. Chú ý những yêu cầu về nội dung và hình thức trình bày của một báo cáo.